

Số: 871 /QĐ-UBND

P. Phan Đình Phùng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách  
phường Phan Đình Phùng quý I năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG PHAN ĐÌNH PHÙNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của HĐND phường Phan Đình Phùng về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước phường Phan Đình Phùng năm 2026;*

*Xét đề nghị của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách phường Phan Đình Phùng quý I năm 2026 (Theo Thuyết minh và các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND - UBND phường, thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các trường, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tài chính Thái Nguyên;
- TT Đảng ủy - Thường trực HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể TP phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VP, KTHT&ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
  
Mai Trọng Tấn

## TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP QUÝ I NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: 841/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>869,5</b>	<b>647,5</b>	<b>647,5</b>	<b>74,5</b>	
I	Thu nội địa	869,5	647,5	647,5	74,5	
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu					
IV	Thu viện trợ					
<b>B</b>	<b>TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG</b>	<b>597,9</b>	<b>805,4</b>	<b>805,4</b>	<b>134,7</b>	
<b>I</b>	<b>Thu NSDP được hưởng theo phân cấp</b>	<b>251,7</b>	<b>72</b>	<b>72</b>	<b>28,6</b>	
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%					
2	Thuế giá trị gia tăng (phần NSDP hưởng 30%)					
3	Các khoản thu phân chia NSDP theo tỷ lệ %					
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>346,2</b>	<b>146,9</b>	<b>146,9</b>	<b>42,4</b>	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	140,7	30	30	21,3	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	205,5	117	117	56,9	
<b>III</b>	<b>Thu từ quỹ dự trữ tài chính</b>					
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư</b>					
<b>V</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>586,5</b>	<b>586,5</b>		
<b>C</b>	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>597,9</b>	<b>114,5</b>	<b>114,5</b>	<b>19,2</b>	
<b>I</b>	<b>Chi cân đối ngân sách địa phương</b>	<b>392,4</b>	<b>114,5</b>	<b>114,5</b>	<b>29,2</b>	
1	Chi đầu tư phát triển	78,5	7,7	7,7	9,8	
2	Chi thường xuyên	304,2	106,8	106,8	35,1	
3	Chi cho vay					
4	Chi viện trợ					
5	Chi trả nợ lãi					
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
7	Dự phòng NSNN	9,7				
8	Các nhiệm vụ chi khác					
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP</b>	<b>205,5</b>				
<b>III</b>	<b>Chi chuyển nguồn sang năm sau</b>					



**ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN QUÝ I NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4	5
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>869,5</b>	<b>647,5</b>	<b>647,5</b>	<b>74,5</b>	
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>869,5</b>	<b>647,5</b>	<b>647,5</b>	<b>74,5</b>	
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	1,6	57,9	57,9	3.618,8	
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN	0,2	3,5	3,5	1.750	
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	295	290,7	290,7	98,5	
4	Thuế thu nhập cá nhân	177	118,6	118,6	67	
5	Thuế bảo vệ môi trường		76,7	76,7		
6	Các loại phí, lệ phí	126,7	56,2	56,2	44,4	
	<i>Trở: Lệ phí trước bạ</i>	<i>117,7</i>	<i>42,6</i>	<i>42,6</i>	<i>36,2</i>	
7	Các khoản thu về nhà, đất	250	18,2	18,2	7,3	
-	<i>Thuế sử dụng đất nông nghiệp</i>					
-	<i>Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp</i>	7	0,2	0,2	2,9	
-	<i>Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước</i>	43	1,2	1,2	2,8	
-	<i>Thu tiền sử dụng đất</i>	200	16,8	16,8	8,4	
-	<i>Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu NN</i>					
8	Thu tiền sử dụng khu vực biển					
9	Thu từ khai thác, xử lý tài sản công xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công					
10	Thu từ hoạt động xổ số		9,6	9,6		
11	Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước, cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, thu tiền sử dụng khu vực biển		1,3	1,3		
12	Thu hồi vốn, thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước					
-	<i>Thu hồi vốn NSNN đầu tư tại tổ chức kinh tế</i>					
-	<i>Thu cổ tức, lợi nhuận, lợi nhuận sau thuế, chênh lệch thu chi của Ngân hàng Nhà nước</i>	6				



13	Thu quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác					
14	Thu khác ngân sách	19	14,8	14,8	77,9	
<b>II</b>	<b>Thu từ dầu thô</b>					
<b>III</b>	<b>Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu</b>					
1	Thuế GTGT thu từ hàng hóa nhập khẩu					
2	Thuế xuất khẩu					
3	Thuế nhập khẩu					
4	Thuế TTĐB thu từ hàng hóa nhập khẩu					
5	Thuế BVMT thu từ hàng hóa nhập khẩu					
6	Thuế bổ sung đối với hàng hóa nhập khẩu					
7	Thuế khác					
<b>IV</b>	<b>Thu viện trợ</b>					
<b>B</b>	<b>Hoàn thuế GTGT, thuế TTĐB và các khoản thu khác</b>					
1	Thuế GTGT					
2	Thuế TTĐB					
3	Hoàn các khoản thu khác					
<b>C</b>	<b>THU NSDP ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>251,7</b>	<b>72</b>	<b>72</b>	<b>28,6</b>	
1	Từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và NSDP					
2	Thuế GTGT (phần NSDP hưởng 30%)					
3	Các khoản thu NSDP hưởng 100%					





**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NSNN QUÝ I NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng)

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Ước thực hiện		Ước Quý so (%)	
			Quý I	Lũy kế hết 31/3/2026	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
	<b>TỔNG CHI NSDP</b>	<b>597,9</b>	<b>114,5</b>	<b>114,5</b>	<b>19,2</b>	
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NSDP</b>	<b>392,4</b>	<b>114,5</b>	<b>114,5</b>	<b>29,2</b>	
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>78,5</b>	<b>7,7</b>	<b>7,7</b>	<b>9,8</b>	
1	Chi đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực		7,7	7,7		
2	Chi chương trình mục tiêu quốc gia					
<b>II</b>	<b>Chi trả nợ lãi</b>					
<b>III</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>304,2</b>	<b>106,8</b>	<b>106,8</b>	<b>35,1</b>	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	235,4	60,7	60,7	25,8	
	- Chi khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	2,1	0,5	0,5	24	
<b>IV</b>	<b>Chi cho vay</b>					
<b>V</b>	<b>Chi viện trợ</b>					
<b>VI</b>	<b>Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính</b>					
<b>VII</b>	<b>Dự phòng ngân sách nhà nước</b>	<b>9,7</b>				
<b>VIII</b>	<b>Chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế</b>					
<b>IX</b>	<b>Các nhiệm vụ chi khác</b>					
<b>B</b>	<b>CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NSTW CHO NSDP</b>	<b>205,5</b>				
1	Chi đầu tư thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án					
2	Chi thường xuyên thực hiện các chế độ, chính sách	62,5				
3	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia					



## THUYẾT MINH

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi Ngân sách Nhà nước phường Phan Đình Phùng Quý I năm 2026**

(Kèm theo Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng)

#### **1. Triển khai thực hiện Nghị quyết HĐND phường về nhiệm vụ thu chi ngân sách năm 2026**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; Thông tư số 56/2025/TT-BTC ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026-2028.

Ngay sau khi có Nghị quyết HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh, UBND phường đã ban hành Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường Phan Đình Phùng tỉnh Thái Nguyên về việc giao dự toán ngân sách nhà năm 2026 của UBND phường.

#### **2. Nguyên tắc xây dựng dự toán**

- Xây dựng dự toán chi NSNN năm 2026 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, các Luật có liên quan; các quy định của pháp luật về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ĐTPT, chi thường xuyên ngân sách nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch, tiết kiệm chi thường xuyên để bổ sung chi đầu tư phát triển; đảm bảo các chế độ, chính sách an sinh xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh trật tự an toàn xã hội.

#### **3. Đánh giá kết quả thực hiện thu chi NSNN Quý I năm 2026**

##### **3.1. Dự toán thu ngân sách nhà nước**

Ngay từ đầu năm, UBND phường đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các cấp, các ngành triển khai đồng bộ các giải pháp thu ngân sách trên địa bàn; chủ động rà soát các nguồn thu, xây dựng kế hoạch thu chi tiết theo từng sắc thuế. Các khoản thu cơ bản được tổ chức thực hiện kịp thời, đúng quy định, bám sát dự toán được giao.

\* Dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2026 của phường là: 869,5 tỷ đồng, thu NSNN trên địa bàn quý I đạt: 647,5 tỷ đồng. Trong đó:

+ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt: 57,9 tỷ đồng.

- + Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN đạt: 3,5 tỷ đồng.
- + Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt: 290,7 tỷ đồng.
- + Thuế thu nhập cá nhân đạt: 118,6 tỷ đồng.
- + Thuế bảo vệ môi trường: 76,7 tỷ đồng.
- + Thu phí, lệ phí đạt: 56,2 tỷ đồng (*trong đó: Lệ phí trước bạ đạt: 42,6 tỷ đồng.*)
- + Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt: 0,2 tỷ đồng.
- + Tiền cho thuê đất, mặt nước đạt: 1,2 tỷ đồng.
- + Thu tiền sử dụng đất đạt: 16,8 tỷ đồng.
- + Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 1,3 tỷ đồng.
- + Thu từ hoạt động xổ số: 9,6 tỷ đồng.
- + Thu khác ngân sách đạt: 14,8 tỷ đồng.

### **3.2. Chi ngân sách nhà nước**

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của phường: 597,9 tỷ đồng. Kết quả thực hiện chi NSNN Quý I đạt: 114,5 tỷ đồng. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt: 7,7 tỷ đồng.
- Chi thường xuyên đạt: 106,8 tỷ đồng.

Nhìn chung chi ngân sách phường quý I cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định. Kết quả các đơn vị trên địa bàn phường đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, cắt giảm nhưng nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

Đối với chi đầu tư phát triển (chi đầu tư xây dựng cơ bản): thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Trong quý I năm 2026, chi đầu tư phát triển trên địa bàn phường cơ bản được triển khai theo kế hoạch vốn đã được giao, tập trung vào các công trình chuyển tiếp và một số dự án khởi công mới phục vụ phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân còn ở mức thấp so với kế hoạch do vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB, hoàn thiện hồ sơ, thủ. Công tác

- + Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn ĐTNN đạt: 3,5 tỷ đồng.
- + Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh đạt: 290,7 tỷ đồng.
- + Thuế thu nhập cá nhân đạt: 118,6 tỷ đồng.
- + Thuế bảo vệ môi trường: 76,7 tỷ đồng.
- + Thu phí, lệ phí đạt: 56,2 tỷ đồng (*trong đó: Lệ phí trước bạ đạt: 42,6 tỷ đồng.*)
- + Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt: 0,2 tỷ đồng.
- + Tiền cho thuê đất, mặt nước đạt: 1,2 tỷ đồng.
- + Thu tiền sử dụng đất đạt: 16,8 tỷ đồng.
- + Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 1,3 tỷ đồng.
- + Thu từ hoạt động xổ số: 9,6 tỷ đồng.
- + Thu khác ngân sách đạt: 14,8 tỷ đồng.

### **3.2. Chi ngân sách nhà nước**

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 của phường: 597,9 tỷ đồng. Kết quả thực hiện chi NSNN Quý I đạt: 114,5 tỷ đồng. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển đạt: 7,7 tỷ đồng.
- Chi thường xuyên đạt: 106,8 tỷ đồng.

Nhìn chung chi ngân sách phường quý I cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định. Kết quả các đơn vị trên địa bàn phường đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, quản lý, điều hành ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm, cắt giảm nhưng nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách.

Đối với chi đầu tư phát triển (chi đầu tư xây dựng cơ bản): thực hiện theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Trong quý I năm 2026, chi đầu tư phát triển trên địa bàn phường cơ bản được triển khai theo kế hoạch vốn đã được giao, tập trung vào các công trình chuyển tiếp và một số dự án khởi công mới phục vụ phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân còn ở mức thấp so với kế hoạch do vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB, hoàn thiện hồ sơ, thủ. Công tác

quản lý chi đầu tư được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định, đúng mục đích, góp phần từng bước hoàn thiện kết cấu hạ tầng trên địa bàn.

Đối với chi thường xuyên: chi thường xuyên được điều hành thực hiện theo dự toán được giao, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh, đảm bảo hoạt động của bộ máy nhà nước trên địa bàn, thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội, các chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định hiện hành. Việc điều hành chi ngân sách được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm như chi lương, phụ cấp, chính sách đối tượng, chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp và các nhiệm vụ cấp thiết khác.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Niêm yết Quyết định số 871.../QĐ-UBND ngày 15/4/2026**  
**của UBND phường Phan Đình Phùng**

Hôm nay, hồi 08h30p ngày 15/04/2026

Tại: Văn phòng HĐND-UBND phường Phan Đình Phùng.

**I. Thành phần:**

**1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (Đơn vị thực hiện niêm yết)**

- Bà: Phạm Thị Kim Thoa – Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Ông: Lê Đức Linh – Chuyên viên phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

**2. Văn phòng HĐND – UBND (Đơn vị chứng kiến)**

- Ông: Nguyễn Mai Biển – Chánh văn phòng HĐND - UBND

- Bà: Triệu Thu Huệ – Cán bộ Văn phòng HĐND-UBND

**II. Nội dung:**

1. Lập biên bản về việc niêm yết công khai Quyết định số 871.../QĐ-UBND ngày 15/4/2026 của UBND phường Phan Đình Phùng Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách phường Phan Đình Phùng quý I năm 2026.

2. Thời gian niêm yết: từ ngày 15/04/2026 đến hết ngày 15/05/2026.

3. Niêm yết tại Bảng thông báo của Nhà thường trực HĐND – UBND phường.

Biên bản được lập thành 02 bản, 01 được niêm yết tại bảng thông báo, 01 bản được lưu giữ trong hồ sơ công khai tại phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Phan Đình Phùng./.

**VĂN PHÒNG HĐND - UBND**

**Cán bộ**

**Thủ trưởng đơn vị**

  
  
  
**Triệu Thu Huệ**      **Nguyễn Mai Biển**

**PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ**

**Chuyên viên**

**Thủ trưởng đơn vị**

  
  
  
**Lê Đức Linh**      **Phạm Thị Kim Thoa**